

Trần Quốc Tuấn

Hịch Tướng Sĩ

MUCLUC

[Bản dịch Khuyết danh](#)

[Bản Hán văn \(có diễn Nôm\)](#)

[Bản diễn Song thất lục bát](#)

[Bản diễn dịch tiếng Anh của George F. Schultz](#)

Trần Quốc Tuấn

Hịch Tướng Sĩ

Bản dịch Khuyết danh

Ta thường nghe: Kỳ Tín đem mình chết thay, cứu thoát cho Cao Đế; Do Vu chia lưng chịu giáo, che chở cho Chiêu Vương; Dự Nhượng nuốt than, báo thù cho chủ; Thân Khoái chặt tay để cứu nạn cho nước. Kính Đức một chàng tuổi trẻ, thân phò Thái Tông thoát khỏi vòng vây Thái Sung; Cảo Khanh một bầy tôi xa, miệng mắng Lộc Sơn, không theo mưu kế nghịch tặc. Từ xưa các bậc trung thần nghĩa sĩ, bỏ mình vì nước, đời nào chẳng có? Ví thử mấy người đó cứ khư khư theo thói nhi nữ thường tình thì cũng đến chết hoai ở xó cửa, sao có thể lưu danh sử sách cùng trời đất muôn đời bất hủ được?

Các người vốn dòng võ tướng, không hiểu văn nghĩa, nghe những chuyện ấy nửa tin nửa ngờ. Thôi việc đời trước hẵng tạm không bàn. Nay ta lấy chuyện Tống, Nguyên mà nói: Vương Công Kiên là người thế nào? Nguyễn Văn Lập, tỳ tướng của ông lại là người thế nào? Vậy mà đem thành Điều Ngự nhỏ tày cái đầu đương đầu với quân Mông Kha đường đường trăm vạn, khiến cho sinh linh nhà Tống đến nay còn đội ơn sâu! Cốt Đãi Ngột Lang là người thế nào? Xích Tu Tư tỳ tướng của ông lại là người thế nào? Vậy mà xông vào chốn lam chướng xa xôi muôn dặm đánh quy quân Nam Chiếu trong khoảng vài tuần, khiến cho quân trưởng người Thát đến nay còn lưu tiếng tốt!

Huống chi, ta cùng các người sinh ra phải thời loạn lạc, lớn lên gặp buổi gian nan. Lén nhìn sứ nguy đi lại nghênh ngang ngoài đường, uốn tắc lưỡi cú điều mà lảng nhục triều đình; đem tấm thân dê chó mà khinh rẻ tổ phụ. Ý mệnh Hốt Tất Liệt mà đòi ngọc lụa để phụng sự lòng tham khôn cùng; khoác hiệu Vân Nam Vương mà hạc bạc vàng, để vét kiệt của kho có hạn. Thật khác nào đem thịt ném cho hổ đói, tránh sao khỏi tai họa về sau.

Ta thường tới bữa quên ăn, nửa đêm vỗ gối, ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa; chỉ giận chưa thể xả thịt, lột da, ăn gan, uống máu quân thù; dẫu cho trăm thân ta phơi ngoài nội cỏ, nghìn thân ta bọc trong da ngựa, cũng nguyện xin làm.

Các người ở lâu dưới trướng, nắm giữ binh quyền, không có mặc thì ta cho áo; không có ăn thì ta cho cơm. Quan thấp thì ta thăng tước; lộc ít thì ta cấp lương. Đi thủy thì ta cho thuyền; đi bộ thì ta cho ngựa. Lâm trận mặc thì cùng nhau sống chết; được nhàn hạ thì cùng nhau vui cười. So với Công Kiên đãi kẻ tỳ tướng, Ngột Lang đãi người phụ tá, nào có kém gì?

Nay các người ngồi nhìn chủ nhục mà không biết lo; thân chịu quốc sỉ mà không biết thẹn. Làm tướng triều đình đứng hầu quân man mà không biết tức; nghe nhạc thái thường đãi yến sứ nguy mà

không biết cãm. Có kẻ lấy việc chọi gà làm vui; có kẻ lấy việc cờ bạc làm thích. Có kẻ chăm lo vườn ruộng để cung phụng gia đình; có kẻ quyến luyến vợ con để thỏa lòng vị kỷ. Có kẻ tính đường sản nghiệp mà quên việc nước; có kẻ ham trò săn bắn mà trễ việc quân. Có kẻ thích rượu ngon; có kẻ mê giọng nhảm. Nếu bất chợt có giặc Mông Thát tràn sang thì cựa gà trống không đủ đâm thủng áo giáp của giặc; mẹo cờ bạc không đủ thi hành mưu lược nhà binh. Vườn ruộng nhiều không chuộc nổi tấm thân ngàn vàng; vợ con bận không ích gì cho việc quân quốc. Tiền của dẫu lắm không mua được đầu giặc; chó săn tuy hay không đuổi được quân thù. Chén rượu ngọt ngon không làm giặc say chết; giọng hát réo rất không làm giặc điếc tai. Lúc bấy giờ chúa tôi nhà ta đều bị bắt, đầu xót biết chừng nào ! Chẳng những thái ấp của ta không còn mà bổng lộc các người cũng thuộc về tay kẻ khác; chẳng những gia quyến của ta bị đuổi mà vợ con các người cũng bị kẻ khác bắt đi; chẳng những xã tắc tổ tông ta bị kẻ khác giày xéo mà phần mộ cha ông các người cũng bị kẻ khác bới đào; chẳng những thân ta kiếp này chịu nhục đến trăm năm sau tiếng nhơ khôn rửa, tên xấu còn lưu, mà gia thanh các người cũng không khỏi mang danh là tướng bại trận. Lúc bấy giờ, dẫu các người muốn vui chơi thỏa thích, phỏng có được chăng ?

Nay ta bảo thật các người: nên lấy việc "đặt mồi lửa dưới đồng củi nổ" làm nguy; nên lấy điều "kiềm canh nóng mà thổi rau nguội" làm sợ. Phải huấn luyện quân sĩ, tập dượt cung tên, khiến cho ai nấy đều giỏi như Bàn Mông, mọi người đều tài như Hậu Nghệ, có thể bêu đầu Hốt Tất Liệt dưới cửa khuyết, làm rửa thịt Vân Nam Vương ở Cảo Nhại. Như thế chẳng những thái ấp của ta mãi mãi vững bền mà bổng lộc các người cũng suốt đời tận hưởng; chẳng những gia thuộc ta được ấm êm giương nệm, mà vợ con các người cũng trăm tuổi sum vầy; chẳng những tông miếu ta được hương khói nghìn thu mà tổ tiên các người cũng được bốn mùa thờ cúng; chẳng những thân ta kiếp này thỏa chí, mà đến các người, trăm đời sau còn để tiếng thơm; chẳng những thụ hiệu ta không hề mai một, mà tên họ các người cũng sử sách lưu truyền. Lúc bấy giờ, dẫu các người không muốn vui chơi, phỏng có được không ?

Nay ta chọn lọc binh pháp các nhà hợp thành một tuyển, gọi là Binh Thư Yếu Lược. Nếu các người biết chuyên tập sách này, theo lời ta dạy bảo, thì trọn đời là thần tử; nhược bằng khinh bỏ sách này, trái lời ta dạy bảo thì trọn đời là nghịch thù.

Vì sao vậy ? Giặc Mông Thát với ta là kẻ thù không đội trời chung, mà các người cứ điềm nhiên không muốn rửa nhục, không lo trừ hung, lại không dạy quân sĩ, chẳng khác nào quay mũi giáo mà xin đầu hàng, giơ tay không mà chịu thua giặc. Nếu vậy, rồi đây, sau khi dẹp yên nghịch tặc, để thẹn muôn đời, há còn mặt mũi nào đứng trong cõi trời che đất chở này nữa ?

Cho nên ta viết bài hịch này để các người hiểu rõ bụng ta.

Chú thích

Kỷ Tín: tướng của Hán Cao Tổ Lưu Bang. Khi Lưu Bang bị Hạng Vũ vây ở Huỳnh Dương, Kỷ Tín giả làm Hán Cao Tổ ra hàng, bị Hạng Vũ thiêu chết. Hán Cao Tổ nhờ thế mới thoát được.

Do Vu: tướng của Sở Chiêu Vương thời Xuân Thu. Theo Tả Truyện, Sở Chiêu Vương bị nước Ngô đánh phải lánh sang phương Đông, một đêm bị cướp vây đánh. Do Vu đã chia lưng ra đỡ giáo cho vua mình.

Dự Nhượng: gia thần của Trí Bá thời Chiến Quốc. Trí Bá bị Triệu Tương Tử giết, Dự Nhượng bèn nuốt than cho khác giọng đi, giả làm hành khất, mưu giết Tương Tử để báo thù cho chủ.

Thân Khoái: quan giữ ao cá của Tề Trang Công thời Xuân Thu. Trang Công bị Thôi Trữ giết, Thân Khoái bèn chết theo chủ.

Kính Đức: tức Uất Trì Cung đời Đường. Khi Đường Thái Tông (bấy giờ còn là Tàn Vương Lý Thế Dân) bị Vương Thế Sung vây, ông đã lấy mình che chở, hộ vệ cho Thái Tông chạy thoát.

Cảo Khanh: họ Nhan, một bề tôi trung của nhà Đường. Khi An Lộc Sơn nổi loạn, đánh đuổi Đường Huyền Tông và Dương Quý Phi, ông đã cả gan chửi mắng An Lộc Sơn và bị cắt lưỡi.

Vương Công Kiên: tướng tài nhà Tống, giữ Hợp Châu, lãnh đạo quân dân Tống cầm cự với quân Mông Cổ do Mông Kha chỉ huy ở núi Điều Ngự suốt bốn tháng trời. Mông Kha cuối cùng bị loạn tên chết, quân Mông Cổ đành phải rút lui.

Điều Ngự: tên ngọn núi hiểm trở ở Tứ Xuyên, ba mặt nhìn xuống sông. Đời Tống, Dư Giới đắp thành ở đó.

Mông Kha: tức Mongke, anh của Nguyên Thế Tổ Hốt Tất Liệt, làm Đại Hãn Mông Cổ từ năm 1251. Mông Kha trực tiếp chỉ huy cuộc viễn chinh sang Trung Quốc và các nước phía Đông. Ông bị tử trận năm 1259 dưới chân thành Điều Ngự trong cuộc vây hãm đội quân Tống do Vương Công Kiên chỉ huy.

Cốt Đãi Ngột Lang: tức Uriyangqadai, tướng giỏi của Mông Cổ, con của viên tướng nổi tiếng Subutai. Cốt Đãi Ngột Lang nhận lệnh của Mông Kha, cùng Hốt Tất Liệt đánh chiếm nước Nam Chiếu. Cốt Đãi Ngột Lang cũng là viên tướng chỉ huy đạo quân Mông Cổ xâm lược Đại Việt lần thứ nhất (1258).

Xích Tu Tư: chép Xích theo Hoàng Việt Văn Tuyển. Đại Việt Sử Ký Toàn Thư chép Cấn. Hai chữ gần giống nhau, không biết quyển nào chép nhầm. Hiện nay, chưa có tài liệu nào nói gì về viên tướng này, và việc khôi phục lại tên Mông Cổ từ Hán tự cũng không phải là chuyện đơn giản.

Nam Chiếu: nước nhỏ nằm ở khoảng giữa tỉnh Tứ Xuyên và Vân Nam ngày nay; thủ đô là Đại Lý, thuộc Vân Nam.

Hốt Tất Liệt: tức Qubilai, em ruột và là tướng của Mông Kha. Sau khi Mông Kha tử trận ở Điều Ngự, Hốt Tất Liệt tự xưng làm Đại Hãn ở Khai Bình, khiến xảy ra cuộc nội chiến tranh giành ngôi báu với em ruột là Ariq-Buka. Năm 1264, Ariq-Buka đầu hàng, Hốt Tất Liệt bèn dời đô về Yên Kinh (tức Bắc Kinh ngày nay), xưng Nguyên Thế Tổ, lập nên nhà Nguyên.

Vân Nam Vương: tức Hugaci hay Thoát Hoan, con ruột Hốt Tất Liệt, được phong làm Vân Nam Vương năm 1267 với nhiệm vụ khống chế các dân tộc thiểu số vùng này cũng như mở rộng biên cương nhà Nguyên về phía Nam. Thoát Hoan là người chỉ huy quân Nguyên xâm lược Đại Việt lần thứ hai năm 1285 và lần thứ ba năm 1287-1288.

Nghìn thây ta bọc trong da ngựa: điển tích lấy từ câu nói của viên tướng khét tiếng Mã Viện đời Hán chép trong Hậu Hán Thư - Đại tướng phu dương tử u cương trường, dĩ mã cách khóa thi nhĩ. (Bậc đại tướng phu nên chết ở giữa chiến trường, lấy da ngựa mà bọc thây.)

Thái thường: tên loại nhạc triều đình dùng trong những buổi tế lễ quan trọng ở tông miếu. Bấy giờ là thời kỳ ngoại giao căng thẳng giữa ta và quân Nguyên, trong những buổi yến tiệc tiếp sứ Nguyên, triều đình nhà Trần nhiều khi phải buộc dùng đến nhạc thái thường để mua vui cho sứ giả. Trần Quốc Tuấn xem đó là một điều nhục nhã.

Thái ấp: phần đất vua Trần phong cho các vương hầu.

Đặt mỗi lửa dưới đồng củi nổ: từ câu văn trong Hán Thư - phù bão hỏa, thố chi tích tân chi hạ nhi tầm kỳ thượng, hỏa vị cập nhiên nhân vị chi an. (Ôm mỗi lửa, đặt dưới đồng củi rồi nằm lên trên, lửa chưa kịp cháy vẫn cho là yên.)

Kiềng canh nóng mà thổi rau ngouï: xuất xứ từ một câu văn trong Sở Từ - trùng u canh nhi xuy tê hê. (Người bị bỏng vì canh nóng, trong lòng đã e sợ sẵn, dù gặp rau ngouï đi nữa, cũng vẫn thổi như thường.)

Bàng Mông: danh tướng đời nhà Hạ, có tài bắn cung trăm phát trăm trúng.

Hậu Nghệ: một nhân vật bắn cung giỏi nữa trong thần thoại Trung Quốc.

Cảo Nhai: nơi trú ngụ của các vua chư hầu khi vào chầu vua Hán ở Trường An.

Mãi mãi vững bền: nguyên văn chữ Hán là vĩnh vi thanh chiên. Sách Thế Thuyết chép chuyện Vương Tử Kính đêm nằm ngủ thấy bọn trộm vào nhà "sạch sành sanh vét" mọi vật. Ông từ tốn bảo chúng rằng: cái nệm xanh (thanh chiên) này là đồ cũ của nhà ta, các ngươi làm ơn để lại. Tác giả dùng điển tích này để chỉ những của cải được lưu truyền từ đời này sang đời khác.

Bình Thư Yếu Lược: tức Bình Gia Diêu Lý Yếu Lược, nay đã thất truyền. Tác phẩm với đầu đề tương tự được lưu truyền hiện nay không phải là văn bản thực thụ, trong đó có vài đoạn chép các trận đánh thời Lê Nguyễn sau này.

Đẹp yên nghịch tặc: nguyên văn chữ Hán là bình lỗ chi hậu. Các dịch giả Dương Quảng Hàm, Trần

Trọng Kim đoán Bình Lỗ là tên đất ở đâu đó vùng Phù Lỗ thuộc tỉnh Vĩnh Phú ngày nay. Ở đây, chúng tôi theo Ngô Tất Tố và Phan Kế Bính dịch thoát là bình định nghịch tặc nói chung.

Trần Quốc Tuấn

Hịch Tướng Sĩ

Bản Hán văn (có diễn Nôm)

諭諸裨將檄文

Dụ chư tỳ tướng hịch văn

余常聞之

Dư thường văn chi:

紀信以身 代死而脫高帝

Kỷ Tín dĩ thân đại tử nhi thoát Cao Đế;

由于 以 背受戈而蔽招王

Do Vu dĩ bối thụ qua nhi tế Chiêu Vương.

蒯讓吞炭而復主讎

Dự Nhượng thôn than nhi phục chủ thù;

申蒯斷臂而赴國難

Thân Khoái đoạn tí nhi phó quốc nạn.

敬德一小生也 身翼太宗而得免世充 之 圍

Kính Đức nhất tiểu sinh dã, thân dực Thái Tông nhi đắc miễn Thế Sung chi vi;

杲卿一遠臣也 口罵祿山而不從逆賊 之 計

Cảo Khanh nhất viễn thần dã, khẩu mạ Lộc Sơn nhi bất tòng nghịch tặc chi kế.

自古忠臣義士 以身 死國何代無 之

Tự cổ trung thần nghĩa sĩ, dĩ thân tử quốc hà đại vô chi?

設使數子區區為兒女子 之 態

Thiệt sử sở tử khu khu vi nhi nữ tử chi thái,

徒死牖下烏能名垂竹白

Đồ tử dữ hạ, ô năng danh thùy trúc bạch,

與天地相為不朽哉

Dữ thiên địa tương vi bất hủ tai!

汝 等

Nhữ đẳng

世為將種不曉文義

Thế vi tướng chủng, bất hiểu văn nghĩa,

其聞其說疑信相半

Kỳ văn kỳ thuyết, nghi tín tương bán.

古先之事姑置勿論

Cổ tiên chi sự cô trí vật luận.

今余以宋韃之事言之

Kim dư dĩ Tống, Thát chi sự ngôn chi:

王公堅何人也

Vương Công Kiên hà nhân dã?

其裨將阮文立又何人也

Kỳ tỳ tướng Nguyễn Văn Lập hựu hà nhân dã?

以釣魚鎖鎖斗大之城

Dĩ Điều Ngư tỏa tỏa đầu đại chi thành,

當蒙哥堂堂百萬之鋒

Đương Mông Kha đường đường bách vạn chi phong,

使宋之生靈至今受賜

Sử Tống chi sinh linh chí kim thụ tứ!

骨待兀郎何人也

Cốt Đãi Ngột Lang hà nhân dã?

其裨將赤脩思又何人也

Kỳ tỳ tướng Xích Tu Tư hựu hà nhân dã?

冒瘴厲於萬里之途

Mạo chương lệ ư vạn lý chi đồ,

獮南詔於數旬之頃

Quê Nam Chiếu ư sở tuần chi khoảnh,

使韃之君長至今留名

Sử Thát chi quân trưởng chí kim lưu danh!

況余與汝等

Huống dư dữ nhữ đẳng,

生於擾攘之秋

Sinh ư nhiều nhưong chi thu;

長於艱難 之 勢

Trưởng ư gian nan chi tế.

竊見偽使往來道途旁午

Thiết kiến ngụy sứ vãng lai, đạo đồ bàng ngo.

掉鴉烏 之 寸舌而陵辱朝廷

Trạo hào ô chi thôn thiết nhi lăng nhục triều đình;

委犬羊 之 尺軀而倨傲宰祔

Ủy khuyển dương chi xích khu nhi cứ ngạo tể phụ.

托忽必列 之 令而索玉帛以事無已 之 誅求

Thác Hốt Tất Liệt chi lệnh nhi sách ngọc bạch, dĩ sự vô dĩ chi tru cầu;

假雲南王 之 號而擎金銀以竭有限 之 儻庫

Giả Vân Nam Vương chi hiệu nhi khu kim ngân, dĩ kiệt hữu hạn chi thảng khố.

譬猶以肉投餒虎寧能免遺後患也哉

Thí do dĩ nhục đầu nễ hổ, ninh năng miễn di hậu hoạn dã tai?

余常

Dư thường

臨餐忘食

Lâm xan vong thực,

中夜撫枕

Trung dạ phủ chẩm,

涕泗交痕

Thế tứ giao di,

心腹如搗

Tâm phúc như đảo.

常以未能食肉寢皮絮肝飲血為恨也

Thường dĩ vị năng thực nhục tằm bì, như can ảm huyết vi hận dã.

雖

Tuy

余之百身高於草野

Dư chi bách thân, cao ư thảo dã;

余之千屍裹於馬革

Dur chi thiên thi, khóa u mã cách,

亦願為之

Diệc nguyện vi chi.

汝等

Nhữ đẳng

久居門下

Cửu cư môn hạ,

掌握兵權

Chương ác binh quyền.

無衣者則衣之 以衣

Vô y giả tắc ý chi dĩ y;

無食者則食之 以食

Vô thực giả tắc tự chi dĩ thực.

官卑者則遷其爵

Quan ti giả tắc thiên kỳ tước;

祿薄者則給其俸

Lộc bạc giả tắc cấp kỳ bổng.

水行給舟

Thủy hành cấp chu;

陸行給馬

Lục hành cấp mã.

委之 以兵則生死同其所為

Ủy chi dĩ binh, tắc sinh tử đồng kỳ sở vi;

進之 在寢則笑語同其所樂

Tiến chi tại tẩm, tắc tiếu ngữ đồng kỳ sở lạc.

其是

Kỳ thị

公堅之 為偏裨

Công Kiên chi vi thiên tì,

兀郎之 為副貳

Ngột Lang chi vi phó nhị,

亦未下爾

Diệc vị hạ nhĩ.

汝等

Nhữ đẳng

坐視主辱曾不為憂

Tọa thị chủ nhục, tăng bất vi ưu;

身當國恥曾不為愧

Thân đương quốc sỉ, tăng bất vi quý.

為邦國之將侍立夷宿而無忿心

Vi bang quốc chi tướng, thị lập di tú nhi vô phẫn tâm;

聽太常之樂宴饗偽使而無怒色

Thính thái thường chi nhạc, yển hưởng ngụy sứ nhi vô nộ sắc.

或鬥雞以為樂

Hoặc đấu kê dĩ vi lạc;

或賭博以為娛

Hoặc đồ bác dĩ vi ngu.

或事田園以養其家

Hoặc sự điền viên dĩ dưỡng kỳ gia;

或戀妻子以私於己

Hoặc luyện thê tử dĩ tư ư kỷ.

修生產之業而忘軍國之務

Tu sinh sản chi nghiệp, nhi vong quân quốc chi vụ;

恣田獵之遊而怠攻守之習

Tứ điền liệt chi du, nhi đãi công thủ chi tập.

或甘美酒

Hoặc cam mỹ tửu;

或嗜淫聲

Hoặc thị dâm thanh.

脫有蒙韃之寇來

Thoát hữu Mông Thát chi khấu lai,

雄雞之距不足以穿虜甲

Hùng kê chi cự, bất túc dĩ xuyên lỗ giáp;

賭博之術不足以施軍謀

Đồ bác chi thuật, bất túc dĩ thi quân mưu.

田園之富不足以贖千金之軀

Diền viên chi phú, bất túc dĩ thực thiên kim chi khu;

妻孥之累不足以充軍國之用

Thê noa chi lụy, bất túc dĩ sung quân quốc chi dụng.

生產之多不足以購虜首

Sinh sản chi đa, bất túc dĩ cầu lỗ thủ;

獵犬之力不足以驅賊眾

Liệp khuyển chi lực, bất túc dĩ khu tặc chúng.

美酒不足以沈虜軍

Mỹ tửu bất túc dĩ trảm lỗ quân;

淫聲不足以聾虜耳

Dâm thanh bất túc dĩ lung lỗ nhĩ.

當此之時

Đương thử chi thời,

我家臣主就縛

Ngã gia thần chủ tỵ phục,

甚可痛哉

Thậm khả thống tai!

不唯余之采邑被削

Bất duy dư chi thái ấp bị tước,

而汝等之俸祿亦為他人之所有

Nhi nhữ đẳng chi bổng lộc diệc vi tha nhân chi sở hữu;

不唯余之家小被驅

Bất duy dư chi gia tiểu bị khu,

而汝等之妻孥亦為他人之所虜

Nhi nhữ đẳng chi thê noa diệc vi tha nhân chi sở lỗ;

不唯余之祖宗社稷為他人之所踐侵

Bất duy dư chi tổ tông xã tắc, vi tha nhân chi sở tiển xâm,

而汝等之父母墳墓亦為他人之所發掘

Nhi nhữ đẳng chi phụ mẫu phần mộ, diệc vi tha nhân chi sở phát quật;

不唯余之今生受辱 雖百世之下 臭名難洗惡諡長存

Bất duy dư chi kim sinh thụ nhục, tuy bách thể chi hạ, xú danh nan tảo, ác thụ trường tồn,

而汝等之 家清亦不免名為敗將矣

Nhi nhữ đẳng chi gia thanh, diệc bất miễn danh vi bại tướng hĩ!

當此之時

Đương thử chi thời,

汝等 雖欲肆其娛樂

Nhữ đẳng tuy dục tứ kỳ ngu lạc,

得乎

Đắc hồ?

今余 明告 汝等

Kim dư minh cáo nhữ đẳng,

當以措火積薪為危

Đương dĩ thổ hỏa tích tân vi nguy;

當以懲羹吹蠶為戒

Đương dĩ trừng canh xuy tê vi giới.

訓練士卒

Huấn luyện sĩ tốt;

習爾弓矢

Tập nhĩ cung thi.

使

Sử

人人逢蒙

Nhân nhân Bàng Mông;

家家后羿

Gia gia Hậu Nghệ.

購必烈之頭於闕下

Cưu Tất Liệt chi đầu ư khuyết hạ;

朽雲南之肉於梟街

Hủ Vân Nam chi nhục ư cáo nhai.

不唯余之采邑 永為青氈

Bất duy dư chi thái ấp vĩnh vi thanh chiên,

而汝等之 俸祿亦終身 之受 賜

Nhi nhữ đẳng chi bổng lộc diệc chung thân chi thụ tứ;

不唯余之家小安床褥

Bất duy dư chi gia tiểu đắc an sàng nhục,

而汝等之妻孥亦百年之佳老

Nhi nhữ đẳng chi thê noa diệc bách niên chi giai lão;

不唯余之宗廟萬世享祀

Bất duy dư chi tông miếu vạn thế hưởng tự,

而汝等之祖父亦春秋之血食

Nhi nhữ đẳng chi tổ phụ diệc xuân thu chi huyết thực;

不唯余之今生得志

Bất duy dư chi kim sinh đắc chí,

而汝等百世之下芳名不朽

Nhi nhữ đẳng bách thế chi hạ, phương danh bất hủ;

不唯余之美謚永垂

Bất duy dư chi mỹ thụy vĩnh thùy,

而汝等之姓名亦遺芳於青史矣

Nhi nhữ đẳng chi tính danh diệc dĩ phương ư thanh sử hĩ.

當此之時

Đương thử chi thời,

汝等雖欲不為娛樂

Nhữ đẳng tuy dục bất vi ngu lạc,

今余

Đắc hồ!

今余歷選諸家兵法為一書名曰兵書要略

Kim dư lịch tuyển chư gia binh pháp vi nhất thư, danh viết Binh thư yếu lược.

汝等

Nhữ đẳng

或能專習是書受余教誨是夙世之臣主也

Hoặc năng chuyên tập thị thư, thụ dư giáo hối, thị túc thế chi thân chủ dã;

或暴棄是書違余教誨是夙世之仇讎也

Hoặc bạo khí thị thư, vi dư giáo hối, thị túc thế chi cừ thù dã.

何則

Hà tặc?

蒙韃乃不共戴天之讎

Mông Thát nãi bất cộng đại thiên chi thù,

汝等記恬然不以雪恥為念不以除凶為心

Nhữ đẳng ký điềm nhiên, bất dĩ tuyết sỉ vi niệm, bất dĩ trừ hung vi tâm,

而又不教士卒是倒戈迎降空拳受敵

Nhi hựu bất giáo sĩ tốt, thị đảo qua nghênh hàng, không quyền thụ địch;

使平虜之後萬世遺羞

Sử bình lỗ chi hậu, vạn thế di tu,

上有何面目立於天地覆載之間耶

Thượng hữu hà diện mục lập ư thiên địa phú tái chi gian da?

故欲汝等明知余心

Cố dục nhữ đẳng minh tri dư tâm,

因筆以檄云

Nhân bút dĩ hịch vân.

Trần Quốc Tuấn

Hịch Tướng Sĩ

Bản diễn Song thất lục bát

Trong thời quân Nguyên sang xâm chiếm nước ta, sau hội nghị quân sự ở Vạn Kiếp để bàn định kế chống giặc Nguyên, Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn viết "hịch" cho phổ biến trong dân chúng để hiệu triệu các tướng sĩ và nhân dân hãy cương quyết chống xâm lăng. Nội dung bài hịch được cử nhân Nguyễn Văn Bình dịch thành lối song thất lục bát như sau:

Xưa Kỷ Tín liều thân chịu chết,
Cứu Hán Vương thoát khỏi Hoàng Dương
Do Vu cháu Sở Chiêu Vương,
Giơ lưng đỡ giáo tìm đường cứu vua.
Kìa Dự Nhượng thuê xưa người Tấn,
Từng nuốt than lặn đạn phục thù.
Kìa Thân Khoái một Tể Phu,
Chặt tay theo nạn với vua Tề.
Quan nhỏ như Uất Trì Kính Đức,
Giúp Thái Tông khỏi bước trùng vi.
Cảo Khanh quan ở biên thùỵ,
Già mồm chửi giặc không hề tiếc thân.
Bạc nghĩa sĩ trung thân từ trước,
Từng diệt thân cứu nước có nhiều.
Những người kia nếu chẳng liều,
Chết sông như đám nữ lưu xó nhà.
Còn danh tiếng đâu mà chép lại,
Cùng kiên khôn truyền mãi không ngần.
Các người dòng dõi vũ thần,
Xưa này nào có hiểu văn nghĩa gì.
Nghe câu chuyện bán nghi bán tin,
Sự muôn năm nhắc đến chi vay ?
Nay ta hãy nói cho hay,
Thử xem Tông, Thất truyện này ra sao ?

Vương Công Kiên người nào thế vậy ?
Tướng Nguyễn Văn Lập ấy người nào ?
Điều ngư thẳng bé tẻo teo,
Chống quân Mông Cổ ồn ào trăm muôn.
Khiến quân Tống thắng luôn mấy trận,
Đến bây giờ dân vẫn hàm ân.
Ngột Lang là tướng Độc Quân,
Vớ Tỳ tướng Xích là nhân phẫm nào ?
Ngoài muôn dặm quân bao nước độc,
Trong mấy ngày phá rốc quân Nam.
Lòng vua Thát Đát đã cam,
Đ^ n nay lừng lẫy tiếng thom nhường nào ?
Ta vớ người sinh vào đời loạn,
Vừa gặp bao cơn vận hạn gian nan.
Sứ Nguyên lai vãng bao lần,
Mọi nơi đường sá muôn vản nôn nao.
Triều đình bị cú điều soi mói,
Tể tướng thì lang sói rẻ khinh.
Mượn oai Hốt Liệt tranh giành,
Lấy bao của báu chưa đành lòng tham.
Cây thế chúa Vân Nam nạt nã,
Đòi bạc vàng hết cả kho ta.
Thịt nuôi hùm đói mấi a ?
Sao cho thoát khỏi lo xa sau này.
Ta đây những hàng ngày quên bữa,
Lúc đêm thâu ngồi dựa gối kiêu.
Giọt châu tâm tã tuôn trào,
Như nung gan sắt, như bào lòng son.
Chí những muốn moi gan lấy tiết,
Lòng những toan xẻ thịt vằm da.
Dù thân dầu vớ cỏ hoa,
Dù da ngựa bọc thân đà cũng vui.
Các người vốn là người môn thuộc
Được trông nom mọi việc binh cơ,

Áo không, ta cỡi áo cho,
Cơm không, ta sẻ cơm no cho lòng.
Quan nhỏ thì ta phong chức cả,
Lộc ít thì ta trả lương thêm.
Đi sông, ta cấp cho thuyền,
Đi đường, ta cũng lệnh truyền ngựa đi.
Cho cầm quân an nguy cùng lối,
Cho nằm yên, vui nói cùng hàng.
So Vương Kiên với Ngột Lang,
Đãi chư Tỳ tướng mọi người kém chi.
Nếu vua nhục người thì chẳng đoái,
Mà nước nguy, người lại làm ngơ,
Đừng hầu tướng giặc không dơ,
Nghe ca thét sứ vẫn trơ táo ngòi
Khi gà chọi, khi thời cờ bạc,
Cuộc vui chơi, gỡ gạc đủ trò.
Ruộng vườn muôn sự ấm no,
Vợ con vui thú riêng cho một mình.
Ham lập nghiệp, quên tình nhà, nước,
Mãi đi săn, nhác việc ngăn, ngừa.
Rượu chè hôm sớm say sưa,
Hát hay, đàn ngọt sớm trưa thỏa lòng
Đúng có lúc quân Mông, Thát tới,
Cựa gà không chọc nổi áo da,
Những nghề cờ bạc tinh ma,
Phải đâu kế hoạch của nhà cầm quân ?
Ruộng nương nào đủ phần chuộc mạng,
Vợ con nào đủ cánh quân nhu ?
Của đâu chuốc được đầu thù ?
Chó săn đâu đủ sức khua giặc trời ?
Rượu ngon khó làm mỗi bữa giặc,
Hát hay không làm điếc tai thù.
Bây giờ chẳng sót lắm ru ?
Vua tôi bị trói gô một đàn !

Tước ập ta bị tan nát cả,
Bồng lộc người cũng chẳng còn gì
Gia đình ta bị đuổi đi,
Vợ người cũng phải đến khi nhục nhằn
Tông xã ta, địch quân xéo đi,
Phần mộ người cũng bị quật lên.
Đời ta khổ nhục liên miên,
Cái tên nhớ nhục lưu truyền mãi sau !
Nhà các người cũng đều mang tiếng,
Không khỏi làm những tướng bị thua.
Các người đang lúc bây giờ,
Muốn mong vui thích như xưa được nào ?
Lời ta nhũ thấp ca người nhớ,
Phải coi nằm trên lửa là nguy.
Kiêng canh đưa cũng thối xùy,
Luyện quân sĩ tốt tập nghề đao cung.
Khiến ai nấy nức lòng mạnh mẽ,
Sức Bàn Mông, Hậu Nghệ cũng ham.
Bêu đầu Hốt Liệt cho cam,
Phơi luôn thịt chúa Vân Nam bên đường.
Tước ập ta chặn thường âm chổ,
Bồng lộc người hưởng có trọn đời
Gia đình ta được yên vui,
Vợ con người cũng lo đời trăm năm.
Tông miếu ta nghìn năm hương lửa,
Tổ tiên người muôn thuở cương thường,
Ta đây phi chí bồng tang,
Các người dường cũng vẻ vang vô cùng.
Huy hiệu ta tôn sùng mãi mãi
Tính danh người ghi với sử xanh.
Bấy giờ vui thú linh đình,
Các người đều muốn buồn tênh được nào ?
Này binh pháp soạn theo đời trước,
Là "Bình Thư Yếu Lược" ban ra,

Các người theo đúng sách ta,
Ấy là thần, chủ một nhà từ xưa.
Nếu bỏ sách thờ ơ lời dạy,
Ấy kẻ thù đã mấy đời nay,
Tại sao mà lại thế vậy ?
Là thù không đội trời này được chung.
Nếu các người lòng không biết hổ,
Không coi điều "sát Lỗ" là cần,
Lại không vâng dạy luyện quân,
Ấy là quay giáo, bó thân quy hàng.
Giận yên rồi còn mang tiếng mãi,
Mặt mũi nào đứng với cao đây ?
Muốn người hiểu rõ lòng đây,
Vậy nên thảo bức hịch này cho nghe.
Nhờ có bài Hịch trên đây mà quân Nam đã toàn thắng quân Mông Cổ hết sức vẻ vang, lưu lại cho
hậu thế một kỳ công hiển hách bia truyền vạn đại.

Trần Quốc Tuấn

Hịch Tướng Sĩ

Bản diễn dịch tiếng Anh của George F. Schultz

TRAN HUNG DAO S PROCLAMATION TO HIS OFFICERS

Translated and adapted by George F. Schultz

I have often read the story of Ky Tin who replaced the Emperor Cao to save him from death, of Do Vu who took a blow in his back to spare King Chieu, of Du Nhuong who swallowed burning charcoal to avenge his leader, of Than Khoai who cut off an arm to save his country, of young Kinh Duc who rescued the Emperor Thai Tong besieged by The Sung, and of Cao Khanh, a subject living far from the Court, who insulted the rebel Loc Son to his face. Every century has produced heroes who have sacrificed their lives for their country. If they had remained at home to die by the fire, would their names have been inscribed on bamboo and silk to live eternally in Heaven and on the Earth?

But as descendants of warrior families, you are not well-versed in letters; on hearing about these deeds of the past, you may have some doubts. Let us speak of them no more. I shall tell you instead of several more recent events that have taken place during the years of the Tong and Nguyen dynasties.

Who was Vuong Cong Kien? And who was his lieutenant Nguyen Van Lap? They were the ones who defended the great citadel of Dieu Ngu against Mong Kha s immense army; Therefore, the Tong people will be eternally grateful to them.

Who was Cot-Ngai Ngot-Lang? And who was his lieutenant Xich Tu Tu? They were the ones who drove deep into an unhealthy country in order to put down the Nam-Chieu bandits and they did it within the space of a few weeks; therefore, their names have remained rooted in the minds of the Mongol military chieftains.

You and I were born in a period of troubles and have grown up at a time when the Fatherland is in danger. We have seen the enemy ambassadors haughtily traveling over our roads and wagging their owlsh tongues to insult the Court. Despicable as dogs and goats, they boldly humiliate our high officials. Supported by the Mongol emperor, they incessantly demand the payment of pearls, silks, gold and silver. Our wealth is limited but their cupidity is infinite. To yield to their exactions would be to feed their insatiable appetites and would set a dangerous precedent for the future.

In the face of these dangers to the Fatherland, I fail to eat during the day and to sleep at night. Tears

roll down my cheeks and my heart bleeds as if it were being cut to shreds. I tremble with anger because I cannot eat our enemy's flesh, lie down in his skin, chew up his liver, and drink his blood. I would gladly surrender my life a thousand times on the field of battle if I could do these things.

You have served in the army under my orders for a long time. When you needed clothing, I clothed you; when you lacked rice, I fed you; when your rank was too low, I promoted you; when your pay was insufficient, I increased it. If you had to travel by water, I supplied you with vessels; if you had to travel by land, I supplied you with horses. In time of war, we shared the same dangers; at the banquet table our laughter resounded in unison. Indeed, even Cong-Kien and Ngot-Lang did not show more solicitude for their officers than I have displayed for you.

And now, you remain calm when your emperor is humiliated; you remain indifferent when your country is threatened! You, officers, are forced to serve the barbarians and you feel no shame! You hear the music played for their ambassadors and you do not leap up in anger. No, you amuse yourselves at the cockfights, in gambling, in the possession of your gardens and rice fields, and in the tranquility of family life. The exploitation of your personal affairs makes you forget your duties to the State; the distractions of the fields and of the hunt make you neglect military exercises; you are seduced by liquor and music. If the enemy comes, will your cocks spurs be able to pierce his armor? Will the ruses you use in your games of chance be of use in repulsing him? Will the love of your wives and children be of any use in the Army? Your money would neither suffice to buy the enemy's death, your alcohol to besot him, nor your music to deafen him.

All of us, you and I together, would then be taken prisoner. What grief! And not only would I lose my fief, but your property too would fall into enemy hands. It would not be my family alone that would be driven out, but your wives and children would also be reduced to slavery. It would not be only the graves of my ancestors that would be trampled under the invader's heel, but those of your ancestors would also be violated. I would be humiliated in this life and in a hundred others to come, and my name would be ignominiously tarnished. Your family's honor would also be sullied forever with the shame of your defeat. Tell me: Could you then indulge yourselves in pleasures?

I say to you in all frankness: Take care as if you were piling wood by the fire or about to imbibe a hot liquid. Exercise your soldiers in the skills of archery until they are the equals of Bang Mong and Hau Nghe, those famous archers of olden times. Then we will display Tat-Liet's head at the gates of the Imperial Palace and send the King of Yunnan to the gallows.

After that, not only my fief will be safe forever, but your privileges too will be assured for the future. Not only my family will enjoy the comforts of life, but you too will be able to spend your old age with your wives and children. Not only the memory of my ancestors will be venerated from generation to generation, but yours too will be worshipped in the spring and autumn of every year.

Not only will I have accomplished my aspirations in this life, but your fame too will endure for a hundred centuries to come. Not only will my name be immortalized, but yours too will find a place in our nation's history. At that moment, would you not be perfectly happy even if you did not expect to be?

I have studied every military treatise in order to write my manual entitled "Principles of Military Strategy". If you will make an effort to study it conscientiously, to instruct yourselves in its teachings, and to follow my directions, you will become my true companions-in-arms. On the other hand, if you fail to study it and ignore my advice, you will become my enemies. Why? Because the Mongols are our mortal enemies; we cannot live under the same sky with them.

If you refuse to fight the Mongols in order to wash away the national shame, if you do not train your soldiers to drive out these barbarians, it would be to surrender to them. If that is what you want, your names will be dishonored forever. And when the enemy has finally been defeated, how will you be able to hold your head high between Heaven and Earth?

The purpose of this proclamation is to let you know my deepest thoughts.